

Số: 202/2018/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 2 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 2 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 310/2011/DSST ngày 10/08/2011 về việc “Tranh chấp thừa kế”

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Tường A, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thành phố B₁, bang C₁, USA

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh B

Địa chỉ: Phường C, thị xã D, tỉnh E

Bị đơn: Ông Đỗ Đan G

Địa chỉ: Phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Anh K

Địa chỉ: Phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thành phố B₁, bang C₁, USA

2. Bà Đỗ Thái N

Địa chỉ: Thành phố E₁, tỉnh G₁, Canada.

3. Bà Đỗ Ngọc O, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thành phố B₁, bang C₁, USA.

4. Ông Đỗ Trọng P

5. Ông Đỗ Khoa Q

Cùng địa chỉ: Thành phố D₁, bang C₁, USA.

Người đại diện theo uỷ quyền của Ông M, bà N, bà Ngọc O, ông P, Ông Q: Ông Trịnh B

Địa chỉ: Phường C, thị xã D, tỉnh E

6. Bà Lưu Thị R, sinh năm 1946

Địa chỉ: Ấp Mỹ Trường, xã S, huyện T, tỉnh U.

7. Bà Trần Lệ V, sinh năm 1952

Địa chỉ: Phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Anh K

Địa chỉ: Phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Di sản thừa kế của ông Đỗ Tường X (chết năm 2009) và bà Phùng Thị Y (chết năm 1997) gồm:

- Nhà số 135 Đồng Khởi, phường H, Quận I theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1296/2009/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 15/07/2009

- Nhà số 137 Đồng Khởi, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà số 30/5 Calmette, phường A₁, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 0947/SXD do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 29/8/2003 được cập nhật biến động tên Bà Trần Lệ V ngày 21/7/2009.

2/ Hàng thừa kế của bà Phùng Thị Y (chết năm 1997) gồm: Ông Đỗ Tường A, Ông Đỗ Đan G, Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q. Ngoài ra bà Y không có con riêng, con nuôi nào khác.

Hàng thừa kế của ông Đỗ Tường X (chết năm 2009) gồm: Ông Đỗ Tường A, Ông Đỗ Đan G, Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q và Bà Lưu Thị R (vợ sau ông Duyên). Ngoài ra ông X không có con riêng, con nuôi nào khác.

3/ Ông Đỗ Đan G và Bà Trần Lệ V tự nguyện liên đới giao 27.000.000.000 đồng (Hai mươi bảy tỷ đồng) trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày 05/02/2018 cho Ông Đỗ Tường A, Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q là giá trị phần di sản mà các ông bà nói trên được hưởng trong khối di sản mà ông X và bà Y để lại. Ông Đỗ Tường A sẽ thay mặt Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q nhận và quản lý toàn bộ số tiền 27.000.000.000 đồng (Hai mươi bảy tỷ đồng).

Ông Đỗ Đan G được toàn quyền sở hữu căn nhà số 137 Đồng Khởi, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đỗ Đan G được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hợp thức hóa quyền sở hữu đối với nhà đất số 137 Đồng Khởi, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Trần Lệ V được toàn quyền sở hữu nhà số 135 Đồng Khởi, phường H, Quận I theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 1296/2009/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 15/07/2009 và Nhà số 30/5 Calmette, phường A₁, Quận I theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 0947/SXD do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 29/8/2003 được cập nhật biến động tên Bà Trần Lệ V ngày 21/7/2009.

4/ Ân phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ Tường A, Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là: 67.500.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng Ông A đã đóng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 037442 ngày 15/10/2010 và số tiền 59.000.000 (năm mươi chín triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AD/2010/05611 ngày 22/4/2011. Ông Đỗ Tường A, Ông Đỗ Văn M, Bà Đỗ Thái N, Bà Đỗ Ngọc O, Ông Đỗ Trọng P, Ông Đỗ Khoa Q phải nộp thêm 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm ngàn đồng).

- Ông Đỗ Đan G và Bà Trần Lệ V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là: 67.103.373 đồng (Sáu mươi bảy triệu một trăm lẻ ba ngàn ba trăm bảy mươi ba đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (20).

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
THẨM PHÁN**

Dương Tuấn Vinh